

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BÔI
TỈNH HÒA BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 60/2023/HSST

Ngày: 28/12/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI, TỈNH HÒA BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Khoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Nghiệp và bà Vũ Thị Minh Phương.

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Thường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đình Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 28/12/2023, Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2023/HSST ngày 07/11/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2023/QĐXXST-HS ngày 13/12/2023 đối với:

1. Bị cáo: **Quách Công T**, sinh năm 1997 tại K.

Nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam.

Con ông Quách Công Đ, sinh năm 1971; Con bà Bùi Thị N, sinh năm 1977; Vợ Bùi Phi N1, sinh năm 1998 và 01 con sinh năm 2020; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số: 15/2022/HS-ST ngày 19/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, xử phạt Quách Công T 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, (ngày 07/12/2022 đã chấp hành xong hình phạt tù).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2023, hiện đang bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an huyện K, (có mặt tại phiên tòa).

2. Bị cáo: **Đào Quang Đ1**, sinh năm 1991 tại K.

Nơi cư trú: Xóm N, xã N, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Đào Quang T1, sinh năm 1964; Con bà Võ Thị N2, sinh năm 1964; Vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1997 và 01 con sinh năm 2018; Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ tư.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2023, hiện đang bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an huyện K, (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy, nên vào khoảng 12 giờ, ngày 25/7/2023 Quách Công T bắt xe khách đi từ nhà ra khu vực thị trấn V, huyện U, thành phố Hà Nội tìm mua ma túy về để bán kiếm lời. Đến nơi, T gặp một người đàn ông lạ mặt, hỏi mua được 02 gói ma túy loại Heroine với giá 400 nghìn đồng, sau đó T bắt xe đi về nhà. Về đến nhà T lấy một trong hai gói vừa mua được chia ra thêm được một gói nữa, tổng là 03 gói.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, Đào Quang Đ1 đi bộ đến nhà T hỏi mua ma túy, T bán cho Đ1 01 gói với giá 200 nghìn đồng (lúc này T chỉ còn 02 gói). Mua được ma túy, Đ1 cầm trên tay đi về nhà, trên đường về đến khu vực xóm D, xã K, huyện K tìm chỗ văng về để sử dụng, thì bị tổ công tác Công an xã K và Công an huyện K đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang người cùng vật chứng, bước đầu Đ1 khai nhận mua ma túy của Quách Công T về để sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Quách Công T. Kết quả, phát hiện và thu giữ 01 gói giấy màu vàng bên trong chứa ma túy loại Heroine, giấu bên trong chiếc giỏ nhựa màu đỏ treo ở cửa sổ trong phòng ngủ và 01 gói ni lông màu trắng bên trong có 01 gói giấy màu trắng chứa ma túy loại Heroine, giấu bên trong chiếc gối đầu ở giường ngủ của T.

Cơ quan điều tra, ra Quyết định trưng cầu giám định vật chứng thu giữ. Kết quả, tại bản kết luận giám định số: 342/KL-KTHS ngày 28/7/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh H kết luận:

Chất bột dạng cục màu trắng kí hiệu G1 trong phong bì niêm phong một - mặt có ghi “Chất nghi là ma túy thu giữ khi bắt quả tang Đào Quang Đ1” gửi

giám định có khối lượng 0,13g (Không thấy mười ba gam), là ma túy, loại Heroine.

- Chất bột dạng cục màu trắng kí hiệu G2, G3 trong phong bì niêm phong một mặt có ghi “Chất nghi là ma túy thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Quách Công T” gửi giám định có tổng khối lượng 0,15g (Không thấy mười lăm gam), là ma túy, loại Heroine.

Cáo trạng số: 55/CT-VKS, ngày 07/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, truy tố Quách Công T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố Đào Quang Đ1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa, Quách Công T và Đào Quang Đ1 đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố.

Phản phát biểu luận tội, đại diện Viện kiểm sát căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự. Giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Quách Công T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và bị cáo Đào Quang Đ1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Quách Công T mức án từ 36 đến 42 tháng tù.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đào Quang Đ1 mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 và khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Trả lại cho bị cáo T 01 chiếc ví da màu đen nhãn hiệu TOMMY.

- Tịch thu để tiêu hủy số ma túy được hoàn trả sau giám định; 01 chiếc dao lam nhãn hiệu CROMA và 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ là của bị cáo T.

- Đối với tổng số tiền 600 nghìn đồng, hiện đang thu giữ tại Cơ quan thi hành án dân sự huyện K. Trong đó có 200 nghìn đồng T có được do mua bán ma túy, nên đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước; số còn lại 400 nghìn đồng không liên quan đến hành vi phạm tội, đề nghị trả lại cho bị cáo T.

Về án phí: Bị cáo T và bị cáo Đ1 đều phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận: Bị cáo Quách Công T, Đào Quang Đ1 không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Quách Công T, Đào Quang Đ1 đều nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử, xử cho các bị cáo mức án thấp nhất có thể để các bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh; trách nhiệm hình sự:

Xét lời khai nhận tội của Quách Công T và Đào Quang Đ1 trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ vật chứng; kết quả giám định khối lượng chất ma túy và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng khoảng 12 giờ, ngày 25/7/2023 T có mua của một người đàn ông không rõ lai lịch ở thị trấn V, huyện Ú, thành phố Hà Nội, 02 gói ma túy loại Heroine với giá 400 nghìn đồng. Về đến nhà T lấy một trong hai gói vừa mua được chia ra thêm được một gói nữa, tổng là 03 gói.

Đến 15 giờ cùng ngày, Đào Quang Đ1 đi bộ đến nhà T hỏi mua ma túy, T bán cho Đ1 01 gói với giá 200 nghìn đồng (0,13gam) chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã K và Công an huyện K đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang thu giữ người cùng vật chứng. Đ1 khai nhận mua của T về để sử dụng.

Qua lời khai của Đ1, cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T, thu giữ được 02 gói ma túy, loại Heroine, khối lượng là 0,15gam, là ma túy, loại H1, T khai mua về để bán kiếm lời. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi truy tố Quách Công T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và Đào Quang Đ1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Quách Công T và Đào Quang Đ1 đều là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. T biết việc mua bán trái phép chất ma túy; Đ1 biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, làm mất trật tự trị an tại địa phương, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình. Tội phạm mà các bị cáo thực hiện không có tính chất đồng phạm, khác nhau về tội danh. Do vậy, cần phải có mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện để tiếp tục cách ly hai bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm giáo dục hai bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3]. Về nhân thân; tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề khác liên quan:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Quách Công T có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, (do chưa được xóa án tích về tội tàng trữ trái phép chất ma túy).

Bị cáo Đào Quang Đ1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình. Đây được coi là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Quách Công T, do chưa xác định được lai lịch, nên chưa có căn cứ giải quyết.

[4]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 chiếc ví da màu đen nhãn hiệu TOMMY. Xét thấy, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo Quách Công T.

- Đối với số ma túy được hoàn trả sau giám định là chất nhà nước cấm sử dụng và 01 chiếc dao lam nhãn hiệu CROMA và 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ là dụng cụ Quách Công T thường dùng để sử dụng chất ma túy, nên tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với tổng số tiền 600 nghìn đồng, hiện đang thu giữ tại Cơ quan thi hành án dân sự huyện K. Trong đó có 200 nghìn đồng Quách Công T có được do mua bán ma túy, nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước; số còn lại 400 nghìn đồng không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo Quách Công T là có căn cứ.

[5]. Về án phí: Bị cáo Quách Công T và Đào Quang Đ1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Quách Công T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Quách Công T 36 (ba sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/7/2023.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đào Quang Đ1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Đào Quang Đ1 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 25/7/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 và khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Quách Công T 01 chiếc ví da màu đen nhãn hiệu TOMMY.

- Tịch thu để tiêu hủy số ma túy được hoàn trả sau giám định và 01 (một) chiếc dao lam nhãn hiệu CROMA và 01 (một) chiếc bật lửa ga màu đỏ là của bị cáo Quách Công T.

- Đối với tổng số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng), hiện đang thu giữ tại Cơ quan thi hành án dân sự huyện K. Trong đó có 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) Quách Công Thắng có được do mua bán ma túy, nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước; số còn lại 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo Quách Công T.

Nội dung vật chứng được ghi rõ trong biên bản giao nhận vật chứng, ngày 13/11/2023 giữa Cơ quan Công an huyện K và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Quách Công T và Đào Quang Đ1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo T và Đ1 có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/12/2023).

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- Công an huyện Kim Bôi;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Kim Bôi;
- Bị cáo T; Đ;
- Lưu hồ sơ, án văn./.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa

Đặng Minh Khoa